TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2023/QĐST-*DS*	*Tân An, ngày 01 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 346/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trương Văn Cà N; sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T; sinh năm 1979.

Địa chỉ: số D đường P, phường T, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T là bà Trần Thị Kim N1; sinh năm 1983. Địa chỉ: số E đường N, phường C, thành phố T, tỉnh Long An. Theo văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 11 năm 2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ và cách thức trả nợ: Ông Trương Văn Cà N là nguyên đơn với bà Trần Thị Kim N1 là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T thỏa thuận thống nhất: Bà Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho ông

Trương Văn Cà N số tiền gốc còn nợ trong hợp đồng vay tài sản là 1.060.000.000 đồng (một tỷ, không trăm sáu mươi triệu đồng) vào ngày 22 tháng 01 năm 2024.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 21.900.000 đồng (hai mươi mốt triệu, chín trăm nghìn đồng) đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Ông Trương Văn Cà N với bà Trần Thị Kim N1 là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thanh T thống nhất:

Bà Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 21.900.000 đồng (hai mươi mốt triệu, chín trăm nghìn đồng).

Ông Trương Văn Cà N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 22.200.000 đồng (hai mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng) cho ông Trương Văn Cà N tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002789 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- THA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Liên